|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD VÀ ĐT HẢI D­ƯƠNG  **TR­ƯỜNG THPT ĐOÀN THƯỢNG** | **ĐỀ THI THỬ THPTQG LẦN 1, NĂM HỌC 2020-2021**  **Môn: Ngữ văn**  *Thời gian làm bài:* **120 phút** *(không tính thời gian giao đề)* |
|  |

**Họ và tên thí sinh: ..............................................................Số báo danh: ...............................**

**I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

|  |  |
| --- | --- |
| *"Hỡi sông Hồng tiếng hát bốn nghìn năm Tổ quốc bao giờ đẹp thế này chăng? - Chưa đâu! Và ngay cả trong những ngày đẹp nhất Khi Nguyễn Trãi làm thơ và đánh giặc Nguyễn Du viết Kiều, đất nước hoá thành văn Khi Nguyễn Huệ cưỡi voi vào cửa Bắc Hưng Đạo diệt quân Nguyên trên sóng Bạch Đằng...*  *Những ngày tôi sống đây là ngày đẹp hơn tất cả Dù mai sau đời muôn vạn lần hơn!*  *Trái cây rơi vào áo người ngắm quả*  *Đường nhân loại đi qua bóng lá xanh rờn* | *Mặt trời đến mỗi ngày như khách lạ Gặp mỗi mặt người đều muốn ghé môi hôn...  ...Không ai có thể ngủ yên trong đời chật Buổi thuỷ triều vẫy gọi những vầng trăng Mỗi gié lúa đều muốn thêm nhiều hạt Gỗ trăm cây đều muốn hoá nên trầm Mỗi chú bé đều nằm mơ ngựa sắt Mỗi con sông đều muốn hoá Bạch Đằng...."*  *-1965-*  (Trích *Tổ Quốc bao giờ đẹp thế này chăng*? - Chế Lan Viên - NXB Văn học**, 2002**) |

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1.**Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Chỉ ra những nhân vật lịch sử của dân tộc được tác giả nhắc đến trong đoạn trích?

**Câu 3.** Nêu hiệu quả của câu hỏi tu từ trong câu thơ: *"Tổ quốc bao giờ đẹp thế này chăng?"*

**Câu 4.**Anh/Chị hãy nhận xét về tình cảm của tác giả đối với đất nước được thể hiện trong đoạn trích.

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về sức mạnh của những khát vọng lớn lao trong cuộc sống.

**Câu 2 (5,0 điểm)**

**"...** *Bà lão cúi đầu nín lặng. Bà lão hiểu rồi. Lòng người mẹ nghèo khổ ấy còn hiểu ra biết bao nhiêu cơ sự, vừa ai oán vừa xót thương cho số kiếp đứa con mình. Chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con đẻ cái mở mặt sau này. Còn mình thì... Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt... Biết rằng chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua được cơn đói khát này không.*

*Bà lão khẽ thở dài ngửng lên, đăm đăm nhìn người đàn bà. Thị cúi mặt xuống, tay vân vê tà áo đã rách bợt. Bà lão nhìn thị và bà nghĩ: Người ta có gặp bước khó khăn, đói khổ này, người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có vợ được... Thôi thì bổn phận bà là mẹ, bà đã chẳng lo lắng được cho con... May ra mà qua khỏi được cái tao đoạn này thì thằng con bà cũng có vợ, nó yên bề nó, chẳng may ra ông giời bắt chết cũng phải chịu chứ biết thế nào mà lo cho hết được?*

*Bà lão khẽ dặng hắng một tiếng, nhẹ nhàng nói với "nàng dâu mới":*

*- Ừ, thôi thì các con đã phải duyên phải kiếp với nhau, u cũng mừng lòng...*

*Tràng thở đánh phào một cái, ngực nhẹ hẳn đi. Hắn ho khẽ một tiếng, bước từng bước dài ra sân. Bà cụ Tứ vẫn từ tốn tiếp lời:*

*- Nhà ta nghèo con ạ. Vợ chồng chúng mày liệu mà bảo nhau làm ăn. Rồi ra may mà ông giời cho khá... Biết thế nào hở con, ai giàu ba họ, ai khó ba đời? Có ra thì rồi con cái chúng mày về sau...."*

(Trích *Vợ nhặt* - Kim Lân, *Ngữ văn 12*, Tập một,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, tr. 28, 29)

**Phân tích nhân vật bà cụ Tứ trong đoạn trích trên để thấy được tình mẫu tử là cội nguồn tạo nên sức sống mãnh liệt trong tâm hồn người mẹ nghèo.** Từ đó, nhận xét về tình cảm nhân đạo của nhà văn dành cho người lao động.

\_\_\_\_\_\_\_ Hết \_\_\_\_\_\_\_

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD VÀ ĐT HẢI D­ƯƠNG  **TR­ƯỜNG THPT ĐOÀN THƯỢNG** | **KỲ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT LẦN 1**  **NĂM HỌC 2020-2021**  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**  **MÔN: NGỮ VĂN**  *(Đáp án – thang điểm gồm 04 trang)* |
|  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC – HIỂU** | **3.0** |
|  | 1 | Đoạn trích được viết theo thể thơ: tự do  **Hướng dẫn chấm:**  -*Thí sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,75 điểm*  *- Thí sinh trả lời sai: không cho điểm* | 0.75 |
| 2 | Trong đoạn trích, tác giả đã nhắc đến những nhân vật lịch sử là:  - Nguyễn Trãi  - Nguyễn Du  - Nguyễn Huệ  - Hưng Đạo (Trần Hưng Đạo/ Trần Quốc Tuấn)  **Hướng dẫn chấm**  ***-****Thí sinh trả lời được 4 ý: 0,75 điểm*  *- Thí sinh trả lời được2 đến 3 ý: 0,5 điểm*  *- Thí sinh trả lời được 1 ý: 0,25 điểm* | 0.75 |
| 3 | Hiệu quả của câu hỏi tu từ là:  - Khẳng định vẻ đẹp của Tổ quốc trong hiện tại.  - Thể hiện niềm tự hào về Tổ quốc của tác giả.  - Tạo giọng điệu hào hùng cho câu thơ.  ***Hướng dẫn chấm***  ***-****Thí sinh trả lời đúng 3 ý: 1.0 điểm*  *- Thí sinh trả lời được 2 ý: 0,5 điểm*  *- Thí sinh trả lời được 1 ý: 0,25 điểm* | 1,0 |
| 4 | Nhận xét về tình cảm của tác giả đối với đất nước  - Tác giả thể hiện niềm hạnh phúc, vui sướng, tự hào khi được sống trong thời khắc lịch sử của dân tộc, khao khát cống hiến cho tổ quốc .  - Tác giả có tình yêu đất nước thiết tha, sâu sắc...  **Hướng dẫn chấm:**  *- Thí sinh trả lời được 2 ý: 0,5 điểm*  *- Thí sinh trả lời được 1 ý: 0,25 điểm* | 0.5 |
| **II** | | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  |  | **Viết đoạn văn về sức mạnh của khát vọng lớn lao trong cuộc sống** | **2,0** |
|  |  | *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân- hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  - Sức mạnh của khát vọng lớn lao trong cuộc sống. | 0,25 |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  *Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ về sức mạnh của khát vọng lớn lao trong cuộc sống. Có thể triển khai theo các hướng:*  - Khát vọng lớn lao là mong muốn những điều tốt đẹp cho cuộc đời.  - Khát vọng lớn lao tạo nguồn sức mạnh tinh thần thôi thúc chúng ta nỗ lực để thành công trong cuộc sống...  - Khát vọng lớn lao là ngọn lửa nung nấu lòng hăng say, nhiệt huyết, đam mê để chúng ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách...  - Khát vọng lớn lao sẽ định hướng mục tiêu, lẽ sống của mỗi cá nhân, làm cho cuộc sống có ý nghĩa tích cực...  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng (1,0 điểm)*  *- Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 -0,75 điểm)*  *- Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục; lí lẽ không xác đáng không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm)*  **Lưu ý:** *HS có thể trình bày theo quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật*. | 1,0 |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:*** *HS huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân khi bàn luận; có cái nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề; có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu sức thuyết phục.*  *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm*  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm* | 0,25 |
|  |  | **Cảm nhận về nhân vật bà cụ Tứ trong đoạn văn** | **5,0** |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  *Mở bài* nêu được vấn đề nghị luận; *Thân bài* triển khai được vấn đề;  *kết bài* kết luận được vấn đề. | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định được đúng vấn đề nghị luận:*Vẻ đẹp của bà cụ Tứ trong đoạn trích đó là tình mẫu tử, sức sống mãnh liệt **trong tâm hồn.** Tình cảm nhân đạo của nhà văn Kim Lân dành cho người lao động. | 0,5 |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:*  *-* Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp lí lẽ, dẫn chứng linh hoạt, hợp lí. Đảm bảo các luận điểm sau: |  |
|  |  | ***\* Giới thiệu được tác giả, tác phẩm, đoạn trích, vấn đề cần nghị luận.***  *- Hướng dẫn chấm: giới thiệu được tác giả, tác giả: 0,25 điểm; giới thiệu được nhân vật, đoạn trích: 0,25 điểm* | 0,5 |
|  |  | ***\* Cảm nhận về vẻ đẹp của bà cụ Tứ trong đoạn văn***  *- Tình mẫu tử thiêng liêng*  + Ý thức về bổn phận làm mẹ: Buồn tủi vì không làm tròn bổn phận với con *“Người ta dựng vợ gả chồng cho con lúc ăn nên làm ra, còn mình thì... Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt...”*  *+* Thương cho con trai*:* nhặt vợ một cách éo le, chua xót “*vừa ai oán vừa xót thương cho số kiếp đứa con mình*... *Người ta có gặp khó khăn, đói khổ mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có* vợ”  *+* Thương cho cảnh ngộ của Thị*:...có khó khăn đói khổ mới lấy con mình”.* Bà không phản đối hay tra xét, không rẻ rúng hay coi thường  *+* Lo lắng cho tương lai của các con***:*** *Biết rằng chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua cơn đói khát này không.*  + Thấu hiểu và chấp nhận hạnh phúc của con. (*ừ, thôi thì* *các con đã phải duyên phải kiếp với nhau, u cũng mừng lòng...)*  - *Tình mẫu tử là cội nguồn tạo nên sức sống mãnh liệt trong tâm hồn.*  + Trong nạn đói 1945, cận kề với cái chết, bà sẵn sàng chia sẻ miếng ăn để đổi lấy hạnh phúc cho con (bà có thể từ chối một miệng ăn khi *nhà ta thì nghèo, năm nay thì đói to..*.).  + Bà giấu nỗi đau buồn, lo lắng để vun đắp hạnh phúc cho con, nhen nhóm niềm tin, hi vọng vào tương lai “*Vợ chồng chúng mày liệu mà bảo nhau làm ăn. Rồi ra may mà ông giời cho khá... Biết thế nào hả con, ai giàu ba họ, ai khó ba đời...”*  => Tình mẫu tử của bà cụ Tứ tiêu biểu cho tấm lòng của người phụ nữ Việt Nam, có trái tim nhân hậu, bao dung, vị tha, chấp nhận mọi thiệt thòi để mang lại hạnh phúc cho các con, yêu thương con vô bờ bến.  *- Đặc sắc nghệ thuật của đoạn văn*  + Tạo tình huống bất ngờ, éo le để nhân vật bộc lộ phẩm chất.  + Nghệ thuật kể chuyện sinh động,  + Miêu tả diễn biến tâm lý nhân vật tinh tế,  + Ngôn ngữ giản dị, biểu cảm...  *Hướng dẫn chấm:*  *- Phân tích chi tiết, làm rõ 2 vẻ đẹp của bà cụ Tứ: 2,0 điểm.*  *- Phân tích chi tiết, làm rõ 1 vẻ đẹp của bà cụ Tứ: 1,0 điểm.*  *- Phân tích 2 vẻ đẹp của bà cụ Tứ nhưng chưa thật chi tiết, đầy đủ: 1,0 điểm - 1,5 điểm*  *- Phân tích vẻ đẹp của bà cụ Tứ còn chung chung, chưa làm rõ: 0,25 điểm - 0,75 điểm*  *- Chỉ ra được đặc sắc nghệ thuật: 0,5 điểm* | 2,5 |
|  |  | ***\* Nhận xét về tình cảm nhân đạo***  *-* Qua nhân vật bà cụ Tứ trong đoạn trích, Kim Lân đề cao vẻ đẹp tâm hồn của người mẹ; bộc lộ niềm tin mãnh liệt vào con người Việt Nam dù trong hoàn cảnh nghiệt ngã nào vẫn giữ được bản chất tốt đẹp.  - Đoạn văn đã thể hiện tấm lòng yêu thương, trân trọng của nhà văn dành cho người lao động nghèo. Gián tiếp tố cáo tội ác của thực dân, phát xít...  *Hướng dẫn chấm:*  *- Chỉ ra được các biểu hiện của tình cảm nhân đạo, nhận xét đánh giá được tình cảm đó: 0,5 điểm.*  *- Chỉ ra không hết biểu hiện của tình cảm nhân đạo, chưa nhận xét đánh giá được tình cảm đó: 0,25 điểm.* | 0,5 |
|  |  | ***d. Chính tả, ngữ pháp*:**  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  *Hướng dẫn chấm:*  *- Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp* | 0,25 |
|  |  | **e. Sáng tạo:**  Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  *Hướng dẫn chấm:*  *Học sinh biết vận dụng* ***lí luận văn học*** *trong quá trình phân tích, đánh giá; biết* ***so sánh*** *với các tác phẩm khác; biết* ***liên hệ*** *vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.*  *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm*  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm* | 0,5 |
|  |  | **Tổng điểm** | **10,0** |